TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**03**/2021/DSST
Ngày: 24/02/2021
V/v:"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH –TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Bảng và ông Phạm Xuân Thanh**

- *Thư ký phiên tòa*: **ông Đào Quang Sáng** – Thư ký TAND huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An.

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An: không tham gia phiên toà:*

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:114/2021/TLST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2020 về "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXX-ST ngày 25 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021 ngày 09 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **ông Nguyễn Viết D**, sinh năm 196; Địa chỉ: Xóm 5, xã X Th, huyện Y T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: **chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 198; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 8, xã Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Viết D trình bày: Ông D và chị Nguyễn Thị L công tác cùng một cơ quan nên có sự quen biết. Vào ngày 08 tháng 7 năm 2017, ông D đã cho chị L vay số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) hẹn đến tháng 08 năm 2017 chị L sẽ hoàn trả số tiền trên cho ông D, khi vay chị L có viết giấy vay tiền. Đến ngày 10 tháng 7 năm 2017 ông D tiếp tục cho chị L vay số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) nữa và hẹn đến ngày 10/8/2017 sẽ trả số tiền trên cho ông D, lần vay tiền này chị L cũng viết giấy vay có ký nhận. Sau khi đến hạn trả nợ như trong giấy hẹn mà chị L không trả, ông D đã rất nhiều lần gặp hỏi chị L nhưng chị L cứ khất lần này đến lần khác buộc ông D phải làm đơn khởi kiện. Cụ thể, ông Nguyễn Viết D yêu cầu chị

Nguyễn Thị L phải trả số tiền gốc của hai lần vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 10/8/2017.

Về phía bị đơn chị Nguyễn Thị L quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị L vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tống đạt giấy triệu tập và các văn bản của Tòa án cho chị Lương theo đúng quy định của pháp luật đồng thời lập biên bản niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng chị L vẫn không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của chị L được. Vì vậy cần căn cứ vào quy định tại khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án.

Về án phí: buộc bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định của Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận thấy:

1.Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của ông Dung.

2.Về quan hệ pháp luật: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Viết D và bị đơn là chị Nguyễn Thị L. Tại giấy vay tiền gốc mà ông Nguyễn Viết D đã cung cấp cho Tòa án phản ánh: "Giấy vay tiền: Tên tôi là: Nguyễn Thị L, số CMT 182496212, xóm 8, Xuân Th, Yên Th, Nghệ An. Có vay của anh Nguyễn Viết D với số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Thời hạn vay từ ngày 08/7/2017 (DL) hẹn đến 08/8/2017 (DL) em hoàn trả lại số tiền trên, nếu có gì sai em xin chịu hoàn toàn trước pháp luật", người vay tiền ký tên và điểm chỉ "Nguyễn Thị L". Tại giấy vay tiền ngày 10/7/2017 mà ông D cung cấp thể hiện: "Giấy vay tiền: Tên tôi là: Nguyễn Thị L, số CMT 182496212, xóm 8, Xuân Thành, Yên Thành, Nghệ An. Có vay của anh Nguyễn Viết D với số tiền là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Thời hạn vay từ ngày 10/7/2017 (DL) hẹn đến 10/8/2017 (DL) em hoàn trả lại số tiền trên, nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn trước pháp luật", người vay tiền ký tên "Nguyễn Thị L".

Qua các lời khai, trình bày của đương sự, cũng như các tài liệu đã được phản ánh trong hồ sơ thì thực tế ông Nguyễn Viết D có cho chị Nguyễn Thị L vay 02 lần với tổng số tiền là 200.000.000đ, không lãi suất. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Viết D yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải chịu lãi đối với số tiền nêu trên kể từ ngày 10/8/2017 với lãi suất của Ngân hàng Nhà nước. Về việc yêu cầu tính lãi của ông D cần được chấp nhận vì theo quy định tại khoản 4 điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nêu rõ: Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có

quy định khác. Hiện tại theo quy định tại Quyết định số 2868/NHNN ngày 29/11/2010 thì lãi suất cơ bản là 09%/năm, ông Nguyễn Viết D yêu cầu tính lãi theo Ngân hàng Nhà nước vì vậy cần tính số tiền 200 triệu tiền gốc và thời gian tính lãi từ ngày 10/8/2017 cho đến nay để buộc chị L trả nợ cho ông D. Như vậy có thể khẳng định ông D có cho chị L vay tiền. Căn cứ vào khoản 4 điều 466 của BLDS chấp nhận tính tiền lãi cho ông D với thời gian từ ngày 10/8/2017 đến ngày xét xử là 03 năm 06 tháng 14 ngày tính thành ngày là 1289 ngày, với mức lãi suất theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm hiện tại là 09%/năm. Như vậy tiền lãi của chị L đối với số tiền vay 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) là (1289 x 200.000.000đ x 9%): 365 = 63.567.123 đ (sáu mươi ba triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi ba đồng).

Về án phí: Trả lại số tiền ông Nguyễn Viết D đã nộp tạm ứng án phí và buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí DSST theo quy định tại điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 463, 466, 468, 470, 357 – BLDS năm 2015; điều 147 BLTTDS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc chị Nguyễn Thị L phải trả cho ông Nguyễn Viết D số tiền gốc là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và số tiền lãi là 63.567.123đ (sáu mươi ba triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi ba đồng). Tổng cộng buộc chị Nguyễn Thị L phải trả cho ông Nguyễn Viết D cả gốc và lãi là 263.567.123đ (hai trăm sáu mươi ba triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai ba đồng).

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí DSST là13.178.356đ (mười ba triệu một trăm bảy tám nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng). Trả lại cho ông Nguyễn Viết D số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 5.000.000đ (năm triệu đồng) tại biên lai thu tiền số 0002766 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quang Sơn

Nơi nhận
TAND tỉnh Nghệ An;
VKSND tỉnh Nghệ An;
VKSND huyện Yên Thành;
Chi cục THADS huyện Yên Thành;
Các đương sự trong vụ án;
Lưu HS, Vp.